TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GC
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 226/2023/HNGĐ-ST
Ngày 31-8-2023
V/v "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GC, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thảo;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Công Mẫn;

2. Ông Nguyễn Văn Đảnh;

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Hồng Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã GC, tỉnh Tiền Giang;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã GC tham gia phiên toà: ông Phan Ngọc Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thị xã GC, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 131/2023/TLST-HNGĐ, ngày 23 tháng 6 năm 2023, về việc "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 180/2023/QĐXXST-HNGĐ, ngày 01 tháng 8 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên toà số 140/2023/QĐST-HNGĐ ngày 17 tháng 8 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Võ Thị Diễm TH**, sinh năm: 1993; (Xin vắng mặt)
Địa chỉ: ấp LH, xã BĐ, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.
Tạm trú: ấp B, xã TP, huyện GCĐ, tỉnh Tiền Giang.

2. Bị đơn: Anh **Ngô Thành PH**, sinh năm: 1990; (Vắng mặt)
Địa chỉ: ấp LH, xã BĐ, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình tố tụng nguyên đơn trình bày:*

Chị TH và anh PH kết hôn trên tinh thần tự nguyện và được Ủy ban nhân dân xã BĐ cấp giấy chứng nhận kết hôn số 95/2014 vào ngày 01/8/2014. Quá trình chung sống hạnh phúc đến năm 2021 thì PH sinh mâu THẫn trầm trọng do bất đồng quan điểm về cách sống, cách sinh hoạt, anh chị đã cố gắng tìm nhiều

biện pháp để hàn gắn không thành. Anh chị đã ly thân từ đầu năm 2021 đến nay. Nay tình cảm không còn chị yêu cầu ly hôn với anh PH.

- Về con chung: Có 02 người con chung tên Ngô Thành Đ, sinh ngày 26/12/2014 và Ngô Thanh NG, sinh ngày 17/5/2020. Hiện tại cháu NG đang sống cùng chị TH, cháu Đ đang sống cùng anh PH. Khi ly hôn chị yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu NG, giao cháu Đ cho anh PH trực tiếp nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

** Bị đơn vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án, không có ý kiến gì mặc dù Toà án đã tống Đ hợp lệ.*

** Đại diện Viện kiểm sát PH biểu ý kiến*:

Về tố tụng: Trong quá trình thụ lý và xét xử vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị TH.

Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn anh Ngô Thành PH có địa chỉ tại xã BĐ, thị xã GC nên căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, THộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

[2]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Chị TH xin ly hôn với anh PH, yêu cầu nuôi con chung, căn cứ Điều 51 Luật Hôn nhân và gia đình và khoản 1 Điều 28; của Bộ luật Tố tụng dân sự nên quan hệ pháp luật tranh chấp là "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*".

[3]. Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn có đơn xin vắng mặt. Bị đơn vắng mặt không có lý do mặc dù Tòa án đã tống Đ hợp lệ. Căn cứ vào các Điều 227, 228, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt các đương sự trên.

[4] Về nội dung vụ án:

Về hôn nhân: Chị TH và anh PH kết hôn trên tinh thần tự nguyện và được Ủy ban nhân dân xã BĐ cấp giấy chứng nhận kết hôn số 95/2014 vào ngày 01/8/2014 nên hôn nhân của anh chị được pháp luật thừa nhận là hợp pháp. Chị TH cho rằng quá trình chung sống hạnh phúc đến năm 2021 thì PH sinh mâu THẫn trầm trọng do bất đồng quan điểm về cách sống, cách sinh hoạt, anh chị đã

cố gắng tìm nhiều biện pháp để hàn gắn không thành. Anh chị đã ly thân từ đầu năm 2021 đến nay. Nay tình cảm không còn chị yêu cầu ly hôn với anh PH.

Trong quá trình giải quyết, anh PH đã được Tòa án tống Đ thông báo thụ lý vụ án nhưng anh PH không có ý kiến gì và vắng mặt trong các buổi hòa giải. Cho thấy anh PH không còn tha thiết hàn gắn cuộc hôn nhân này.

Hội đồng xét xử nhận thấy mâu THẫn giữa chị TH và anh PH đã thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không Đ được, vợ chồng đã có thời gian ly thân với nhau nhưng chị TH và anh PH đến nay vẫn không thể hàn gắn được. Do đó, yêu cầu ly hôn của chị TH là có cơ sở để chấp nhận. Căn cứ vào Điều 56 luật Hôn nhân gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị TH và anh PH.

- Về con chung: Có 02 người con chung tên Ngô Thành Đ, sinh ngày 26/12/2014 và Ngô Thanh NG, sinh ngày 17/5/2020. Hiện tại cháu NG đang sống cùng chị TH, cháu Đ đang sống cùng anh PH. Khi ly hôn chị yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu NG, giao cháu Đ cho anh PH trực tiếp nuôi dưỡng; trong quá trình giải quyết vụ án anh PH cũng không có ý kiến hay yêu cầu gì về con chung. Xét thấy, qua xác minh thì cháu NG đang sống cùng chị TH, cháu Đ sống cùng anh PH vì vậy để đảm bảo điều kiện ổn định tốt nhất cho các con cùng PH triển nên cần để cháu Ngô Thành Đ cho anh PH tiếp tục nuôi dưỡng, cháu Ngô Thanh NG cho chị TH tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp.

- Về việc cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom chăm sóc giáo dục con chung không ai được quyền cản trở. Trong trường hợp cần thiết thì chị TH và anh PH được thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nhằm đảm bảo quyền lợi cho con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

[5]. Về án phí: Chị TH phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[6]. Về quyền kháng cáo của đương sự: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 271 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[7]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã GC, tỉnh Tiền Giang phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Các Điều 147, 227, 228, 238, 266, 271 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức TH, miễn, giảm, TH, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Võ Thị Diễm TH.

1. Về hôn nhân: Chị Võ Thị Diễm TH được ly hôn với anh Ngô Thành PH.

2. Về con chung: Giao cháu Ngô Thanh NG, sinh ngày 17/5/2020 cho chị Võ Thị Diễm TH trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Ngô Thành Đ, sinh ngày 26/12/2014 cho anh Ngô Thành PH trực tiếp nuôi dưỡng;

Về cấp dưỡng: không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

3. Về án phí: Chị Võ Thị Diễm TH phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng)* án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* theo biên lai TH số 0027471 ngày 23 tháng 6 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã GC, tỉnh Tiền Giang. Như vậy, chị TH đã nộp đủ án phí hôn nhân sơ thẩm. Anh Ngô Thành PH không phải nộp án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, đương sự có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm. Trường hợp đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

**** Nơi nhận:***
- TAND tỉnh TG;
- VKSND TXGC;
- C.C THADS TXGC;
- Các đương sự;
- UBND xã BĐ, TXGC
- Lưu án văn, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị TH Thảo